

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Đ
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 39/2020/HS-ST
Ngày: 18-11-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Tiên Dũng.

Các hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Kim Quý – Bà Trịnh Thị Thủy.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Út – Thư ký của Tòa án nhân dân huyện Đ – Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ – Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thúy Hồng – Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 11 năm 2020 tại Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 33/2020/TLST-HS ngày 26 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 37/2020/QĐXXST – HS ngày 04 tháng 11 năm 2020 đối với:

*** Bị cáo Lã Tiến H**, sinh năm: 1972, tại: huyện U, Hà Nội; Nơi cư trú: Thôn A, xã K, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 4/12; Dân tộc; Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lã Văn T và bà Trương Thị B (đều đã chết); Vợ: Hoàng Thị Phương L, sinh năm 1977; Con: có 04 người con, lớn nhất sinh năm 1995, nhỏ nhất sinh năm 2002; Tiền án, tiền sự: Không;

Hiện bị cáo đang được tại ngoại. “*Có mặt*”.

*** Người bị hại:**

+ Anh Hoàng Minh H1, sinh năm: 1983

Trú tại: Thôn A, xã K, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. “*Có mặt*”.

*** Người làm chứng:**

+ Chị Hoàng Thị Phương L, sinh năm: 1977.

+ Chị Lê Thị N, sinh năm: 1987.

Cùng trú tại: Thôn A, xã K, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. “*Đều có mặt*”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào tối ngày 24/6/2020, Lã Tiên H tổ chức ăn cơm, uống rượu cùng H người em vợ là Hoàng Minh H1 và Hoàng Tú N1 tại nhà của mình ở Thôn A, xã K, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Đến khoảng hơn 20 giờ cùng ngày thì mọi người nghỉ, H1 và N1 đi về nhà. Sau khi mọi người đi về thì giữa H và vợ là Hoàng Thị Phụng L xảy ra mâu thuẫn, cãi nhau. Do sợ bị chồng đánh nên chị L bỏ đi xuống nhà của H1 ở cùng thôn để tránh mặt. Sau khi thấy vợ bỏ đi, H nghĩ vợ bỏ xuống nhà của H1 nên lấy xe đi tìm, trước khi đi H lấy một con dao dài 27cm, cán dao bằng nhựa màu đen dài 11cm dặt ở sau lưng rồi điều khiển xe xuống nhà H1. Khi đến gần nhà H1, H để xe cách nhà khoảng 20m rồi đi bộ vào trước cổng nhà của H1 đứng gọi chị L đi về nhưng chị L không ra. Lúc này, H1 đi ra nói chuyện với H thì H bên nãy sinh mâu thuẫn và thách đố đánh nhau nên chị L và Lê Thị N (là vợ của H1) đi ra can ngăn thì phát hiện H có mang theo dao nên chị N và L ôm H lại và lấy được con dao vứt đi. Bị lấy mất con dao, H đi bộ ra chỗ để xe rồi lấy xe điều khiển đi về nhà lấy một con dao phất dài khoảng 84cm, lưỡi dao dài 28,8cm rồi tiếp tục điều khiển xe quay lại nhà H1. Khi đi đến gần nhà H1, H dựng xe ở vệ đường cách khoảng 20m rồi đi bộ vào sân nhà H1 đứng chửi bới, thách thức đánh nhau. Thấy, H có lời lẽ thách thức, xúc phạm mình nên H1 đi ra bên hông nhà lấy một thanh kim loại bằng Nhôm dài 197,5cm, rộng 5cm, dày 2,5cm (loại thước thợ xây) đi lại chỗ H đang đứng thì H tiếp tục thách thức đánh nhau. H1 cầm thanh kim loại bằng H tay lao tới vụt từ trên xuống trúng vào tay trái của H, còn H cũng cầm dao vung lên chém từ trên xuống dưới trúng vào cổ tay trái của H1 làm H1 bị thương, chảy máu nên bỏ chạy vào nhà. Lúc này, L và N chạy ra thì H bỏ chạy và bị vấp ngã nên bị L chạy tới đè lên người và tước được con dao trên tay của H rồi dùng cán dao đánh vào cẳng chân của H, còn N cũng chạy tới dùng tay tát vào mặt của H. Sau đó, H vùng thoát ra được bỏ chạy đến nhà của anh Trần Tấn Tài và được anh Tài đưa đi cấp cứu, còn H1 cũng được mọi người đưa đi cấp cứu và điều trị tại bệnh viện.

Trung tâm Pháp y tỉnh Lâm Đồng đã kết luận giám định pháp y về thương tích, xác định:

Đối với anh Hoàng Minh H1 bị sẹo ngang cổ tay trái 7cm, đứt gân duỗi; sẹo mổ 9,5cm và gãy mỏm trâm quay tay trái. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên của anh H1 là 13%.

Đối với anh Lã Tiên H bị sẹo trầy xước mu tay 2 bên 0,5cm x 0,5cm là 1%; sẹo mặt ngoài ngón 5 tay trái 2cm là 1% và sẹo mặt trước cẳng chân trái 2,5cm là 1%. Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của H là 3%.

Tại bản Cáo trạng số 35/CT-VKSĐT ngày 23 tháng 10 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng đã truy tố bị cáo Lã Tiến H về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a khoản 1, điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a khoản 1, điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lã Tiến H 24 (*H mươi bốn*) đến 30 (*Ba mươi*) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 48 (*Bốn mươi tám*) tháng đến 60 (*Sáu mươi tháng*) tháng.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các Điều 584, 585, 586 và 590 BLDS năm 2015. Cần buộc bị cáo Lã Tiến H bồi thường tiếp số tiền 20.000.000 đồng cho bị hại Hoàng Minh H1.

Về vật chứng vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (*Một*) con dao bằng kim loại dài 27cm, cán dao bằng nhựa màu đen dài 11cm, trên thân cán dao có ghi dòng chữ “làng nghề Đa sỹ; rộng 2,5cm, dày 1,5cm; lưỡi dao bằng kim loại màu xám dài 16cm, mũi nhọn, chỗ rộng nhất là 3,7cm, nhỏ nhất là 2,4cm;

+ 01 (*Một*) con dao phát dài 84cm, cán dao bằng gỗ dài 45cm, hình trụ tròn có đường kính 3cm; khuy dao bằng kim loại màu đen dài 10,2cm, hình tròn có đường kính 3cm; lưỡi dao bằng kim loại màu đen dài 28,8cm, chỗ nhỏ nhất là 2cm, chỗ rộng nhất là 6cm;

+ 01 (*một*) thanh kim loại dài 130,5cm, dày 2,5cm, rộng 5cm, rỗng ở giữa. một đầu được bịt bằng bê tông, một đầu gãy nham nhở không xác định được tình trạng, bị gập thành ba khúc không đồng đều và trên thanh kim loại có một số vết màu nâu;

+ 01 (*một*) thanh kim loại dài 67cm, dày 2,5cm, rộng 5cm, rỗng ở giữa; một đầu được bịt bằng bê tông, một đầu gãy nham nhở không xác định được tình trạng, bị gập thành ba khúc không đồng đều.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thống nhất với quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ. Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố của Viện kiểm sát. Bị cáo Lã Tiến H nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thấy hành vi bị cáo thực hiện là sai trái, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ cho bị cáo được hưởng án treo để nuôi các con.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án được thực hiện đúng theo quy định của pháp luật về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quyết định tố tụng trong vụ án này là hợp pháp. Bị cáo không có ý kiến gì thừa nhận hành vi phạm tội của mình.

[2] Về căn cứ kết tội đối với bị cáo: Xét thấy lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng có trong hồ sơ và được chứng minh bằng: Kết luận số 145/2020/TgT ngày 14/8/2020 của Trung tâm Pháp y tỉnh Lâm Đồng, xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể của Hoàng Minh H1 là 13% (*Mười ba phần trăm*). Đối chiếu các chứng cứ, tài liệu đã thu thập phản ánh trong hồ sơ đã được kiểm tra tại phiên tòa và các quy định của pháp luật đã có đủ cơ sở kết luận. Bị cáo Lã Tiến H đã phạm vào tội “Cố ý gây thương tích” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo: Vào khoảng 21h tối ngày 24/6/2020, do mâu thuẫn với vợ và thấy vợ bỏ xuống nhà em là Hoàng Minh H1 ở cùng thôn nên H lấy xe đi gọi về. Khi đi, H lấy một con dao dài 27cm, cán dao bằng nhựa màu đen dài 11cm dắt ở sau lưng rồi điều khiển xe xuống nhà H1. Khi đến nơi, H để xe ở ngoài rồi đi bộ vào trước cổng nhà của H1 đứng gọi nhưng chị L không ra nên giữa H và H1 nảy sinh mâu thuẫn, thách đố đánh nhau. Sau đó, chị L và Lê Thị N đi ra can ngăn thì phát hiện H có mang theo dao nên đã ôm lại, lấy con dao vứt đi. Bị lấy mất con dao, H đi ra lấy xe điều khiển đi về nhà lấy một con dao phất dài 84cm, lưỡi dao dài 28,8cm rồi tiếp tục điều khiển xe quay lại nhà H1. Đến nơi, H dựng xe ở vệ đường rồi đi bộ vào trong sân nhà H1 đứng chửi, thách thức đánh nhau với H1. Do bức tức nên H1 đi ra bên hông nhà lấy một thanh kim loại dài 197,5cm, rộng 5cm, dày 2,5cm đi tới thì H tiếp tục thách thức đánh nhau nên H1 cầm thanh kim loại bằng H tay lao tới vụt trúng vào tay trái của H làm thanh kim loại bị gãy làm H khúc. Bị đánh, H cũng cầm dao vung lên chém từ trên xuống dưới trúng vào cổ tay trái của H1 làm H1 bị thương. Hậu quả, Hoàng Minh H1 bị tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 13%. Hành vi của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, hành vi ấy đã trực tiếp xâm phạm đến quyền được bảo vệ về sức khỏe của con người được pháp luật thừa nhận và bảo vệ.

[4] Về hình phạt: Bản thân bị cáo thừa biết việc làm của mình là vi phạm pháp luật sẽ bị trừng trị theo pháp luật, nhưng vẫn làm cho thấy bị cáo là người rất coi thường Pháp luật. Do đó cần áp dụng một mức hình phạt nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo. Tuy nhiên, khi xem xét lượng hình phạt cũng cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần trách nhiệm hình sự, vì trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự nguyện bồi thường trước một phần thiệt hại. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 BLHS. Do đó, xét không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cho bị cáo được tự cải tạo ngoài xã hội dưới

sự giám sát của chính quyền địa phương và gia đình cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo thành người hữu ích là phù hợp Điều 65 Bộ luật hình sự.

Ngoài ra, trong vụ án này Hoàng Minh H1 là người có hành vi dùng thanh kim loại đánh vào tay trái của H; Hoàng Thị Phụng L có hành vi dùng cán dao phát đánh vào cẳng chân trái của H và Lê Thị N có hành vi dùng tay tát vào mặt của H gây tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích của H là 3%. Tuy nhiên, quá trình điều tra, H đã có đơn yêu cầu không khởi tố vụ án hình sự đối với hành vi của H1, L và N nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đ đã xử lý hành chính là có căn cứ và đúng pháp luật.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa bị cáo Lã Tiến H đồng ý bồi thường cho bị hại số tiền 46.000.000 đồng, bị cáo và gia đình đã bồi thường được 26.000.000 đồng. Cần buộc bị cáo tiếp tục bồi thường cho anh Hoàng Minh H1 số tiền 20.000.000 đồng là phù hợp các Điều 584, 585, 586 và 590 BLDS năm 2015.

[6] Về vật chứng của vụ án: Xét vật chứng là công cụ thực hiện hành vi phạm tội cần tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (Một) con dao bằng kim loại dài 27cm, cán dao bằng nhựa màu đen dài 11cm, trên thân cán dao có ghi dòng chữ “làng nghề Đa sỹ; rộng 2,5cm, dày 1,5cm; lưỡi dao bằng kim loại màu xám dài 16cm, mũi nhọn, chỗ rộng nhất là 3,7cm, nhỏ nhất là 2,4cm;

+ 01 (Một) con dao phát dài 84cm, cán dao bằng gỗ dài 45cm, hình trụ tròn có đường kính 3cm; khuy dao bằng kim loại màu đen dài 10,2cm, hình tròn có đường kính 3cm; lưỡi dao bằng kim loại màu đen dài 28,8cm, chỗ nhỏ nhất là 2cm, chỗ rộng nhất là 6cm;

+ 01 (một) thanh kim loại dài 130,5cm, dày 2,5cm, rộng 5cm, rỗng ở giữa. một đầu được bịt bằng bê tông, một đầu gãy nhám nhở không xác định được tình trạng, bị gập thành ba khúc không đồng đều và trên thanh kim loại có một số vết màu nâu;

+ 01 (một) thanh kim loại dài 67cm, dày 2,5cm, rộng 5cm, rỗng ở giữa; một đầu được bịt bằng bê tông, một đầu gãy nhám nhở không xác định được tình trạng, bị gập thành ba khúc không đồng đều.

Là phù hợp Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình.

[7] Về án phí: Áp dụng các điều 135 và điều 136 của BLTTHS năm 2015; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Buộc bị cáo phải nộp 200.0000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 1.000.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Tuyên bố bị cáo Lã Tiến H phạm tội: “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lã Tiến H 36 (*Ba mươi sáu*) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 (*Sáu mươi*) tháng tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Lã Tiến H cho Ủy ban nhân dân xã K, huyện Đ tỉnh Lâm Đồng giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

“Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo”.

[2] Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng các Điều 584; 585; 586; và 590 BLDS năm 2015. Buộc bị cáo Lã Tiến H tiếp tục bồi thường cho anh Hoàng Minh H1 số tiền 20.000.000 đồng (*H mươi triệu đồng*).

[3] Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (*Một*) con dao bằng kim loại dài 27cm, cán dao bằng nhựa màu đen dài 11cm, trên thân cán dao có ghi dòng chữ “làng nghề Đa sỹ; rộng 2,5cm, dày 1,5cm; lưỡi dao bằng kim loại màu xám dài 16cm, mũi nhọn, chỗ rộng nhất là 3,7cm, nhỏ nhất là 2,4cm;

+ 01 (*Một*) con dao phát dài 84cm, cán dao bằng gỗ dài 45cm, hình trụ tròn có đường kính 3cm; khuy dao bằng kim loại màu đen dài 10,2cm, hình tròn có đường kính 3cm; lưỡi dao bằng kim loại màu đen dài 28,8cm, chỗ nhỏ nhất là 2cm, chỗ rộng nhất là 6cm;

+ 01 (*một*) thanh kim loại dài 130,5cm, dày 2,5cm, rộng 5cm, rỗng ở giữa. một đầu được bịt bằng bê tông, một đầu gãy nham nhở không xác định được tình trạng, bị gập thành ba khúc không đồng đều và trên thanh kim loại có một số vết màu nâu;

+ 01 (*một*) thanh kim loại dài 67cm, dày 2,5cm, rộng 5cm, rỗng ở giữa; một đầu được bịt bằng bê tông, một đầu gãy nham nhở không xác định được tình trạng, bị gập thành ba khúc không đồng đều.

Hiện những vật chứng trên đang được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ theo biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 26/10/2020.

[4] Về án phí: Áp dụng các điều 135 và điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về

án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Lã Tiến H phải nộp 200.000 đồng (*H trăm ngàn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm và 1.000.000 đồng (*Một triệu đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

[5] Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 của BLTTHS. Bị cáo, người bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7, Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Đ;
- Công an huyện Đ;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Thi hành án dân sự;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký tên và đóng dấu)

Lê Tiến Dũng